

Số: 977 /QĐ-UBND

Thái Bình, ngày 11 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Thái Bình.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 40/TTr-SYT ngày 01/4/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 198 (một trăm chín mươi tám) thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Thái Bình (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ký và thay thế các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh: số 1852/QĐ-UBND ngày 17/8/2009; Số 739/QĐ-UBND ngày 11/4/2012; Số 1488/QĐ-UBND ngày 05/7/2012; Số 679/QĐ-UBND ngày 16/4/2013; Số 1693/QĐ-UBND ngày 28/7/2015; Số 2285/QĐ-UBND ngày 23/8/2016 về công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế tỉnh Thái Bình.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Y tế và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*Vượng*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm Hành chính công tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử của tỉnh (file điện tử);
- Lưu: VT, KSTTHC *uh*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Văn Xuyên
Phạm Văn Xuyên

Phụ lục I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ TỈNH THÁI BÌNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 977 /QĐ-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình).

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I. LĨNH VỰC KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH					
1	Cấp lần đầu chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Tầng 1, Nhà Triển lãm Thông tin Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	360.000đ/1 hồ sơ/lần thẩm định	Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2016 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính được bãi bỏ tại Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
2	Cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		360.000đ/1 hồ sơ/lần thẩm định	
3	Cấp thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		360.000đ/1 hồ sơ/lần thẩm định	
4	Cấp điều chỉnh chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp đề nghị đề nghị thay đổi họ và tên, ngày tháng năm sinh	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		150.000đ/1 hồ sơ/lần thẩm định	

5	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh bị mất hoặc hư hỏng chứng chỉ hành nghề hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm a, b Khoản 1 Điều 29	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Tầng 1, Nhà Triển lãm Thông tin Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	150.000đ/1 hồ sơ/lần thẩm định	Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2016 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính được bãi bỏ tại Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
6	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm c, d, đ, e và g Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		360.000đ/1 hồ sơ/lần thẩm định	
7	Cấp giấy phép hoạt động đối với bệnh viện thuộc Sở Y tế và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập	40 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		Bệnh viện: 10.500.000 đ/1 hồ sơ/lần thẩm định	
8	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		5.700.000 đ/1 hồ sơ/lần thẩm định	
9	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		4.300.000 đ/1 hồ sơ/lần thẩm định	
10	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng chẩn trị y học cổ truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		3.100.000 đ/1 hồ sơ/lần thẩm định	

11	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng xét nghiệm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Tầng 1, Nhà Triển lãm Thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	4.300.000 đ/1 hồ sơ/lần thẩm định	Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2016 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính được bãi bỏ tại Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
12	Cấp giấy phép hoạt động đối với Nhà hộ sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		5.700.000 đ/1 hồ sơ/lần thẩm định	
13	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám, tư vấn và điều trị dự phòng thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		4.300.000 đ/1 hồ sơ/lần thẩm định	
14	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám, điều trị bệnh nghề nghiệp thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		4.300.000 đ/1 hồ sơ/lần thẩm định	
15	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		4.300.000 đ/1 hồ sơ/lần thẩm định	
16	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		4.300.000 đ/1 hồ sơ/lần thẩm định	
17	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		4.300.000 đ/1 hồ sơ/lần thẩm định	

18	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ kinh thuốc thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Tầng 1, Nhà Triển lãm Thông tin Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	4.300.000 đ/1 hồ sơ/lần thẩm định	Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2016 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính được bãi bỏ tại Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
19	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chẩn đoán hình ảnh, phòng X quang thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		4.300.000 đ/1 hồ sơ/lần thẩm định	
20	Công bố đủ điều kiện hoạt động đối với cơ sở dịch vụ thẩm mỹ thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		Không	
21	Công bố đủ điều kiện hoạt động đối với cơ sở dịch vụ xoa bóp (massage) thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		Không	
22	Cấp giấy phép hoạt động đối với trạm y tế cấp xã, trạm xá thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		3.100.000 đ/1 hồ sơ/lần thẩm định	
23	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ làm răng giả thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		4.300.000 đ/1 hồ sơ/lần thẩm định	
24	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		Không	

25	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi địa điểm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	40 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Tầng 1, Nhà Triển lãm Thông tin, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	<p>Bệnh viện: 10.500.000 đ; Phòng khám đa khoa, nhà hộ sinh, bệnh xá thuộc lực lượng Công an nhân dân, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình (hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo nguyên lý y học gia đình): 5.700.000 đ</p> <p>Phòng khám chuyên khoa, Phòng khám, tư vấn và Điều trị dự phòng, Phòng khám, Điều trị bệnh nghề nghiệp, Phòng chẩn đoán hình ảnh, phòng X quang, Phòng xét nghiệm, Cơ sở dịch vụ y tế, Các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác: 4.300.000 đ</p> <p>Phòng chẩn trị y học cổ truyền, Trạm y tế cấp xã, trạm xá và tương đương: 3.100.000đ</p>	Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2016 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính được bãi bỏ tại Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
26	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	40 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		1.500.000 đ/1 hồ sơ/lần thẩm định	

27	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	40 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Tầng 1, Nhà Triền lãm Thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Bệnh viện: 10.500.000 đ/1 hồ sơ/lần thẩm định. Phòng khám đa khoa, nhà hộ sinh, bệnh xá thuộc lực lượng Công an nhân dân, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình (hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo nguyên lý y học gia đình): 5.700.000 đồng Phòng khám chuyên khoa, Phòng khám, tư vấn và Điều trị dự phòng, Phòng khám, Điều trị bệnh nghề nghiệp, Phòng chẩn đoán hình ảnh, phòng X quang, Phòng xét nghiệm, Cơ sở dịch vụ y tế, Các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác: 4.300.000 đồng	Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2016 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính được bãi bỏ tại Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
28	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	40 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		1.500.000 đ/1 hồ sơ/lần thẩm định	

29	Cấp lại giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bị mất, hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do cấp không đúng thẩm quyền	40 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Tầng 1, Nhà Triển lãm Thông tin tình, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	1.500.000 đ/1 hồ sơ/lần thẩm định	Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2016 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính được bãi bỏ tại Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về Quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
30	Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ do mất, rách, hỏng	10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		Không	Quyết định số 3106/QĐ-BYT ngày 19/8/2014 về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế
31	Cấp giấy chứng nhận người sở hữu bài thuốc gia truyền và phương pháp chữa bệnh gia truyền	50 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		2.500.000 đồng/ 01 hồ sơ	Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh.

32	Cho phép thành lập ngân hàng mô trực thuộc Sở Y tế, và thuộc bệnh viện trực thuộc Sở Y tế, ngân hàng mô tư nhân, ngân hàng mô thuộc bệnh viện tư nhân, trường đại học y, được tu thực trên địa bàn quản lý	30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Tầng 1, Nhà Triển lãm Thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Không	Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh.
33	Phê duyệt lần đầu danh mục kỹ thuật của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		Không	
34	Đề nghị phê duyệt bổ sung Danh mục kỹ thuật của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế	20 ngày từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		4.300.000 đồng/1 hồ sơ	
35	Cấp giấy khám sức khỏe cho người từ đủ 18 tuổi trở lên	Đối với trường hợp KSK đơn lẻ: cơ sở KSK trả Giấy KSK cho người được KSK trong vòng 24 giờ kể từ khi kết thúc việc KSK, trừ những trường hợp phải khám hoặc xét nghiệm bổ sung theo yêu cầu của người thực hiện KSK; Đối với trường hợp KSK tập thể theo hợp đồng: cơ sở KSK trả Giấy KSK cho người được KSK theo thỏa thuận đã ghi trong hợp đồng.	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện khám sức khỏe theo quy định trên địa bàn tỉnh	Nộp phí theo mức thu viện phí hiện hành. Trường hợp người được KSK có yêu cầu cấp từ hai Giấy KSK trở lên thì phải nộp thêm phí cấp Giấy KSK theo quy định của pháp luật.	

36	Cấp giấy khám sức khỏe cho người chưa đủ 18 tuổi	Đối với trường hợp KSK đơn lẻ: cơ sở KSK trả Giấy KSK cho người được KSK trong vòng 24 giờ kể từ khi kết thúc việc KSK, trừ những trường hợp phải khám hoặc xét nghiệm bổ sung theo yêu cầu của người thực hiện KSK;	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện khám sức khỏe theo quy định trên địa bàn tỉnh	Nộp phí theo mức thu viện phí hiện hành. Trường hợp người được KSK có yêu cầu cấp từ hai Giấy KSK trở lên thì phải nộp thêm phí cấp Giấy KSK theo quy định của pháp luật.	Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh.
37	Cấp giấy khám sức khỏe cho người người mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có năng lực hành vi dân sự hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự	Đối với trường hợp KSK tập thể theo hợp đồng: cơ sở KSK trả Giấy KSK cho người được KSK theo thỏa thuận đã ghi trong hợp đồng.			
38	Khám sức khỏe định kỳ				
39	Cho phép người hành nghề được tiếp tục hành nghề khám bệnh, chữa bệnh sau khi bị đình chỉ hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ;	Tầng 1, Nhà Triển lãm Thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Không	Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh.
40	Cho phép cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được tiếp tục hoạt động khám bệnh, chữa bệnh sau khi bị đình chỉ hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không	
41	Cấp chứng chỉ hành nghề bác sĩ gia đình thuộc thẩm quyền của Sở Y tế trước ngày 01/01/2016	- 60 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; - 180 ngày đối với trường hợp cần xác minh người được đào tạo ở nước ngoài hoặc có chứng chỉ hành nghề do nước ngoài cấp.		360.000 đồng/01 hồ sơ	

42	Cấp chứng chỉ hành nghề bác sỹ gia đình thuộc thẩm quyền của Sở Y tế từ ngày 01/01/2016	- 60 ngày làm việc , kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; - 180 ngày đối với trường hợp cần xác minh người được đào tạo ở nước ngoài hoặc có chứng chỉ hành nghề do nước ngoài cấp.		360.000 đồng/01 hồ sơ	Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh.
43	Cấp lại chứng chỉ hành nghề bác sỹ gia đình đối với người Việt Nam bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại Điểm a, b, Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	30 ngày làm việc , kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Tầng 1, Nhà Triển lãm Thông tin Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	150.000 đồng/01 hồ sơ	
44	Cấp lại chứng chỉ hành nghề bác sỹ gia đình đối với người Việt Nam bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại Điểm c, d, đ, e và g tại Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	30 ngày làm việc , kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		360.000 đồng/01 hồ sơ	
45	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám bác sỹ gia đình độc lập thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	90 ngày làm việc , kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		5.700.000 đồng/01 lần thẩm định	
46	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám bác sỹ gia đình thuộc phòng khám đa khoa tư nhân hoặc khoa khám bệnh của bệnh viện đa khoa	90 ngày làm việc , kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		5.700.000 đồng/01 lần thẩm định	

47	Cấp bổ sung lồng ghép nhiệm vụ của phòng khám bác sỹ đối với trạm y tế cấp xã	90 ngày làm việc , kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Tầng 1, Nhà Triển lãm Thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	3.100.000 đồng/01 lần thẩm định	Quyết định số 4692/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh.
48	Cấp lại giấy phép hoạt động đối với phòng khám bác sỹ gia đình thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi địa điểm	90 ngày làm việc , kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		5.700.000 đồng/01 lần thẩm định	
49	Cấp lại giấy phép hoạt động đối với phòng khám bác sỹ gia đình thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do bị mất hoặc hư hỏng hoặc giấy phép bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền	90 ngày làm việc , kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		1.500.000 đồng/01 lần thẩm định	
50	Bổ sung, điều chỉnh phạm vi hoạt động bác sỹ gia đình đối với Phòng khám đa khoa hoặc bệnh viện đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	90 ngày làm việc , kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		4.300.000 đồng/01 lần thẩm định	
51	Cho phép cá nhân trong nước, nước ngoài tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	10 ngày làm việc , kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không	
52	Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh trong nước tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	10 ngày làm việc , kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không	

53	Cho phép Đội khám bệnh, chữa bệnh chữ thập đỏ lưu động tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế	10 ngày làm việc , kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Tầng 1, Nhà Triển lãm Thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Không	Quyết định số 4692/QĐ-BYT, ngày 04/11/2015 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh.
54	Cấp giấy phép hoạt động khám, chữa bệnh nhân đạo đối với bệnh viện trên địa bàn quản lý của Sở Y tế (trừ các bệnh viện thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế và Bộ Quốc phòng) và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập.	10 ngày làm việc , kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ;		Không	
55	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.	54 ngày làm việc , kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ;		Không	
56	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.	54 ngày làm việc , kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ;		Không	
57	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng chẩn trị y học cổ truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.	54 ngày làm việc , kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ;		Không	

58	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Nhà Hộ Sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.	54 ngày làm việc , kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ;	Tầng 1, Nhà Triển lãm Thông tin tình, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Không	Quyết định số 4692/QĐ-BYT, ngày 04/11/2015 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh.
59	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với phòng khám chẩn đoán hình ảnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.	54 ngày làm việc , kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ;		Không	
60	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với phòng xét nghiệm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.	54 ngày làm việc , kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ;		Không	
61	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	54 ngày làm việc , kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không	
62	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ làm răng giả	54 ngày làm việc , kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ;		Không	
63	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khoẻ tại nhà	54 ngày làm việc , kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không	

64	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ kính thuốc	54 ngày làm việc , kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ;	Tầng 1, Nhà Triển lãm Thông tin Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Không	Quyết định số 4692/QĐ-BYT, ngày 04/11/2015 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh.
65	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh	54 ngày làm việc , kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ;		Không	
66	Cấp giấy phép hoạt động đối với khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo với trạm xá, trạm y tế cấp xã	54 ngày làm việc , kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ;		Không	
67	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi địa điểm	54 ngày làm việc , kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ;		Không	
68	Cấp giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi tên cơ sở khám chữa bệnh	54 ngày làm việc , kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ;		Không	
69	Cấp lại giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do bị mất hoặc hư hỏng hoặc giấy phép bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền	24 ngày làm việc , kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ;		Không	

70	Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn.	54 ngày làm việc , kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ;	Tầng 1, Nhà Triển lãm Thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Không	Quyết định số 4692/QĐ-BYT, ngày 04/11/2015 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh.
71	Cho phép áp dụng thí điểm kỹ thuật mới, phương pháp mới trong khám bệnh, chữa bệnh đối với kỹ thuật mới, phương pháp mới quy định tại Khoản 3 Điều 2 Thông tư số 07/2015/TT-BYT thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế	54 ngày làm việc , kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ;		Không	Quyết định 3516/QĐ-BYT ngày 24/8/2015 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
72	Cho phép áp dụng chính thức kỹ thuật mới, phương pháp mới trong khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp		Không	
73	Cấp giấy khám sức khỏe cho người lái xe	- Đối với trường hợp khám sức khỏe đơn lẻ: Cơ sở Khám sức khỏe trả Giấy Khám sức khỏe, sổ Khám sức khỏe định kỳ cho người được khám sức khỏe trong vòng 24 (trong ngày) giờ kể		Nộp phí theo mức thu viện phí hiện hành.	Quyết định 4759/QĐ-BYT ngày 09/11/2015 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế

74	Khám sức khỏe định kỳ của người lái xe ô tô	<p>từ khi kết thúc việc khám sức khỏe, trừ những trường hợp phải khám hoặc xét nghiệm bổ sung theo yêu cầu của người thực hiện khám sức khỏe;</p> <p>- Đối với trường hợp khám sức khỏe tập thể theo hợp đồng: Cơ sở Khám sức khỏe trả Giấy Khám sức khỏe, Sổ Khám sức khỏe định kỳ cho người được khám sức khỏe theo thỏa thuận đã ghi trong hợp đồng.</p>	Tầng 1, Nhà Triển lãm Thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Nộp phí theo mức thu viện phí hiện hành.	Quyết định 4759/QĐ-BYT ngày 09/11/2015 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế	
75	Công bố cơ sở đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe lái xe thuộc thẩm quyền Sở Y tế	16 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp		Không		
76	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		1.000.000 đồng/ 01 hồ sơ		Quyết định số 3904/QĐ-BYT, ngày 18/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của bộ y tế.
77	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		Không		

78	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Tầng 1, Nhà Triển lãm Thông tin tình, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Không	Quyết định số 3904/QĐ-BYT, ngày 18/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của bộ y tế.
79	Cấp Giấy chứng nhận sức khỏe đối với thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam đủ tiêu chuẩn quy định tại Phụ lục I	- Đối với trường hợp KSK thuyền viên đơn lẻ: cơ sở KSK thuyền viên trả Giấy KSK thuyền viên cho người được KSK thuyền viên trong vòng 24 giờ kể từ khi kết thúc việc KSK thuyền viên, trừ những trường hợp phải khám hoặc xét nghiệm bổ sung theo yêu cầu của người thực hiện KSK thuyền viên;		Nộp phí theo mức thu viện phí hiện hành.	
80	Cấp Giấy chứng nhận sức khỏe đối với thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam đủ tiêu chuẩn sức khỏe theo quy định tại Phụ lục I nhưng mắc một hoặc một số bệnh, tật quy định tại Phụ lục II	- Đối với trường hợp KSK thuyền viên tập thể theo hợp đồng: cơ sở KSK thuyền viên trả Giấy KSK thuyền viên, Sổ KSK thuyền viên định kỳ cho người được KSK thuyền viên theo thỏa thuận đã ghi trong hợp đồng.	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh		Quyết định số 2510/QĐ-BYT ngày 17/4/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.

81	Khám sức khỏe định kỳ đối với thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam	Theo thỏa thuận đã ghi trong hợp đồng.	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Theo hợp đồng ký kết.	Quyết định số 2510/QĐ-BYT ngày 17/4/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
----	---	--	----------------------------	-----------------------	---

II. LĨNH VỰC Y, DƯỢC CỔ TRUYỀN

1	Cấp giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 1, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Tầng 1, Nhà Triển lãm Thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	2.500.000 đ/1 hồ sơ/lần thẩm định	Quyết định số 4677/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế
2	Cấp giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 4, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		2.500.000 đ/1 hồ sơ/lần thẩm định	
3	Cấp giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 5, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		2.500.000 đ/1 hồ sơ/lần thẩm định	
4	Cấp giấy chứng nhận là lương y cho các đối tượng quy định tại Khoản 6, Điều 1, Thông tư số 29/2015/TT-BYT	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		2.500.000 đ/1 hồ sơ/lần thẩm định	
5	Cấp lại giấy chứng nhận là lương y thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		Không	

III. LĨNH VỰC DƯỢC PHẨM

1	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược (bao gồm cả trường hợp cấp Chứng chỉ hành nghề dược nhưng Chứng chỉ hành nghề dược bị thu hồi theo quy định tại các khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 Điều 28 của Luật dược) theo hình thức xét hồ sơ	15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Tầng 1, Nhà Triển lãm Thông tin Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	500.000 đ/1 hồ sơ/lần thẩm định	Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Y tế.
2	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ trong trường hợp Chứng chỉ hành nghề dược bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp Chứng chỉ hành nghề dược	05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		Không	
3	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ (trường hợp bị hư hỏng hoặc bị mất)	05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		Không	
4	Điều chỉnh nội dung Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ	05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		Không	

5	<p>Cấp lần đầu và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh được đối với trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh được thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc được cấp liệu, thuốc cổ truyền)</p>	<p>20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ</p>	<p>Tầng 1, Nhà Triển lãm Thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định điều kiện kinh doanh thuốc đối với cơ sở bán buôn (GDP): 4.000.000đ/01 hồ sơ. - Thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn bán lẻ thuốc (GPP) hoặc tiêu chuẩn và điều kiện hành nghề được đối với các cơ sở bán lẻ thuốc chưa bắt buộc thực hiện nguyên tắc, tiêu chuẩn thực hành tốt nhà thuốc theo lộ trình: 1.000.000đ/cơ sở. 	<p>Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p>
6	<p>Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh được cho cơ sở thay đổi loại hình kinh doanh hoặc phạm vi kinh doanh được mà có thay đổi điều kiện kinh doanh, thay đổi địa điểm kinh doanh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc được cấp liệu, thuốc cổ truyền)</p>	<p>20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Thẩm định điều kiện kinh doanh thuốc đối với cơ sở bán buôn (GDP): 4.000.000đ/hồ sơ - Thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn bán lẻ thuốc (GPP) hoặc tiêu chuẩn và điều kiện hành nghề được đối với các cơ sở bán lẻ thuốc chưa bắt buộc thực hiện nguyên tắc, tiêu chuẩn thực hành tốt nhà thuốc theo lộ trình: 1.000.000đ/cơ sở. 	

7	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc được liệu, thuốc cổ truyền)	15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; 07 ngày làm việc kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ đối với trường hợp cấp lại do lỗi của cơ quan cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược.	Tầng 1, Nhà Triển lãm Thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Không	Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Y tế
8	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc được liệu, thuốc cổ truyền)	15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		Không	
9	Thông báo hoạt động bán lẻ thuốc lưu động	05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		Không	
10	Cho phép hủy thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		Không	

11	Cho phép mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Tầng 1, Nhà Triển lãm Thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Không	Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Y tế
12	Cấp phép xuất khẩu thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân xuất cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân xuất cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người xuất cảnh và không phải là nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt	07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		Không	
13	Cấp phép nhập khẩu thuốc thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân nhập cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân nhập cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người nhập cảnh	07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		Không	
14	Cấp giấy xác nhận nội dung thông tin thuốc theo hình thức hội thảo giới thiệu thuốc	10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		1.600.000 đồng/01 hồ sơ	
15	Kê khai lại giá thuốc sản xuất trong nước	07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		100.000đ/hồ sơ	

16	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở kinh doanh thuốc phải kiểm soát đặc biệt	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp không phải đi đánh giá cơ sở; 25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp phải đi đánh giá cơ sở.	Tầng 1, Nhà Triển lãm Thông tin tình, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Thẩm định điều kiện kinh doanh thuốc đối với cơ sở bán buôn (GDP): 4.000.000đ/hồ sơ; Thẩm định điều kiện, tiêu chuẩn bán lẻ thuốc (GPP) hoặc tiêu chuẩn và điều kiện hành nghề được đối với các cơ sở bán lẻ thuốc chưa bắt buộc thực hiện nguyên tắc, tiêu chuẩn thực hành tốt nhà thuốc theo lộ trình: 1.000.000đ/cơ sở	Quyết định số 7867/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung/thay thế/bị bãi bỏ trong lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Y tế.
17	Công bố cơ sở kinh doanh có tổ chức kệ thuốc	05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		Không	Quyết định số 3949/QĐ-BYT ngày 28/6/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế tại Thông tư số 07/2018/TT-BYT ngày 12/4/2018.
18	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp không phải đi đánh giá cơ sở; 25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp phải đi đánh giá cơ sở.		1.000.000 đ/hồ sơ	

19	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt đối với cơ sở bán lẻ thuốc có kinh doanh thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc; thuốc, dược chất trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực.	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp không phải đi đánh giá cơ sở; 25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp phải đi đánh giá cơ sở.	Tầng 1, Nhà Triển lãm Thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	1.000.000 đồng/01 cơ sở.	Quyết định số 5229/QĐ-BYT ngày 29/8/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/ bị bãi bỏ lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
20	Đánh giá duy trì đáp ứng thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp không phải đi đánh giá cơ sở; 25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp phải đi đánh giá cơ sở.		Chưa quy định	
21	Đánh giá duy trì đáp ứng Thực hành tốt đối với cơ sở có kinh doanh thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất; thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc; thuốc, dược chất trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực.	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		Chưa quy định	

22	Kiểm soát thay đổi khi có thay đổi thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm c và d Khoản 1 Điều 11 Thông tư 02/2018/TT-BYT	07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Tầng 1, Nhà Triển lãm Thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.	Chưa quy định	Quyết định số 5229/QĐ-BYT ngày 29/8/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/ bị bãi bỏ lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế
23	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc.	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		4.000.000 đồng/01 cơ sở	
24	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt đối với cơ sở bán buôn thuốc có kinh doanh thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất; thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc; thuốc, dược chất trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực.	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp không phải đi đánh giá cơ sở; 25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp phải đi đánh giá cơ sở.		4.000.000 đồng/01 cơ sở	
25	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc đối với cơ sở kinh doanh không vì mục đích thương mại	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp không phải đi đánh giá cơ sở; 25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp phải đi đánh giá cơ sở.	4.000.000 đồng/01 cơ sở		

26	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt đối với cơ sở phân phối thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất; thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc; thuốc, dược chất trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực, không vi mục đích thương mại	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp không phải đi đánh giá cơ sở; 25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp phải đi đánh giá cơ sở.	Tầng 1, Nhà Triển lãm Thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	4.000.000 đồng/01 cơ sở	Quyết định số 5229/QĐ-BYT ngày 29/8/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/ bị bãi bỏ lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế
27	Đánh giá duy trì đáp ứng thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp không phải đi đánh giá cơ sở; 25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp phải đi đánh giá cơ sở.		Chưa quy định	
28	Đánh giá duy trì đáp ứng Thực hành tốt đối với cơ sở có kinh doanh thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất; thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc; thuốc, dược chất trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực;	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp không phải đi đánh giá cơ sở; 25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đối với trường hợp phải đi đánh giá cơ sở.		Chưa quy định	

29	Kiểm soát thay đổi khi có thay đổi thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm d, đ và e Khoản 1 Điều 11 Thông tư 03/2018/TT-BYT	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Tầng 1, Nhà Triển lãm Thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Chưa quy định	Quyết định số 5229/QĐ-BYT ngày 29/8/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/ bị bãi bỏ lĩnh vực Dược phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế
30	Đăng ký lần đầu, đăng ký lại và đăng ký gia hạn các thuốc dùng ngoài sản xuất trong nước quy định tại Phụ lục V - Thông tư 44/2014/TT-BYT	90 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.		- Đăng ký lần đầu: 5.500.000 đồng/ 01 hồ sơ - Đăng ký gia hạn: 3.000.000 đồng/01 hồ sơ	

IV. LĨNH VỰC MỸ PHẨM

1	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm	7 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		1.800.000 đ/ hồ sơ	
2	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Tầng 1, Nhà Triển lãm Thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Chưa có quy định	Quyết định số 3904/QĐ-BYT ngày 18/9/2015 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng của Bộ Y tế.
3	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong trường hợp hết hiệu lực tại Khoản 2 Điều 21 Thông tư số 09/2015/TT-BYT	05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.		Chưa có quy định	
4	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo	07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		Chưa có quy định	

5	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Tầng 1, Nhà Triển lãm Thông tin Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	6.000.000 đồng/01 hồ sơ	Quyết định số 7866/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực mỹ phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế
6	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		Chưa có quy định	
7	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất mỹ phẩm	05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		Chưa có quy định	Quyết định số 4708/QĐ-BYT ngày 31/8/2016 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành tại Nghị định số 93/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện sản xuất mỹ phẩm.
8	Cấp số tiếp nhận Phiếu công bố sản phẩm mỹ phẩm sản xuất trong nước.	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.		500.000 đồng/01 hồ sơ	Quyết định số 7866/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực mỹ phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế

V. LĨNH VỰC QUẢN LÝ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ

1	Công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế	03 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Tầng 1, Nhà Triển lãm Thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	3.000.000đ/hồ sơ	Quyết định số 4554/QĐ-BYT, ngày 22/8/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành tại Nghị định số 36/2016/NĐ-CP của Chính phủ ngày 15/5/2016 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế.
2	Công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với trang thiết bị y tế thuộc loại A	03 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		1.000.000đ/hồ sơ	
3	Công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế thuộc loại B,C, D	03 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		- Loại B: 3.000.000 đồng/01 hồ sơ; - Loại C,D: 5.000.000 đồng/01 hồ sơ	

VI. LĨNH VỰC Y TẾ DỰ PHÒNG

1	Cấp giấy chứng nhận bị phơi nhiễm với HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	Tầng 1, Nhà Triển lãm Thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Không	Quyết định 4695/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực y tế dự phòng
2	Cấp giấy nhận chứng bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ		Không	
3	Cấp thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ		không	
4	Cấp lại thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	Tầng 1, Nhà	Không	

5	Thông báo hoạt động đối với tổ chức tư vấn về phòng, chống HIV/AIDS.	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	Triển lãm Thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Không	của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực y tế dự phòng
6	Cấp giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ	03 ngày làm việc từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.		Không	
7	Duyệt dự trù và phân phối thuốc Methadone thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế	15 ngày làm việc từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.		Không	
8	Duyệt dự trù và phân phối thuốc Methadone thuộc thẩm quyền quản lý của Cơ quan đầu mối quản lý về y tế của các Bộ ngành	10 ngày làm việc từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.		Không	
9	Cấp phát thuốc Methadone cho người bệnh điều trị đặc biệt tại cơ sở khám, chữa bệnh	Ngày sau khi tiếp nhận đơn đề nghị uống thuốc Methadone tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của người bệnh	Cơ sở điều trị Methadone	Không	Quyết định 4308/QĐ-BYT ngày 19/10/2015 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế
10	Cấp phát thuốc Methadone cho người bệnh đặc biệt điều trị tại nhà	Ngày sau khi tiếp nhận đơn đề nghị uống thuốc Methadone tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của người bệnh	cấp phát thuốc Methadone tại nhà cho người bệnh	Không	

11	Công bố cơ sở đủ điều kiện sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Trong ngày tiếp nhận hồ sơ	Tầng 1, Nhà Triển lãm Thông tin Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.	Không	Quyết định 4508/QĐ-BYT ngày 22/8/2016 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ tại nghị định số 91/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về quản lý hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế
12	Công bố cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn trong lĩnh vực gia dụng và y tế bằng chế phẩm	Trong ngày tiếp nhận hồ sơ		Không	
13	Đăng ký tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện đang cư trú tại cộng đồng	Ngay sau khi nhận được Đơn đăng ký của đối tượng đăng ký tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện	Cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế	Không	Quyết định số 7678/QĐ-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ Y tế về việc công bố TTHC được ban hành kèm theo nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.
14	Đăng ký tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện đối với người có tiền sử nghiện chất dạng thuốc phiện trong các cơ sở trại giam, trại tạm giam, cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng	Ngay sau khi nhận được Đơn đăng ký của đối tượng đăng ký tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện	Cơ sở quản lý thực hiện việc điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện Bằng thuốc thay thế	Không	

15	Chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện ngoài cộng đồng	Ngày sau khi nhận được hồ sơ	Cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế	Không	Quyết định số 7678/QĐ-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ Y tế về việc công bố TTHC được ban hành kèm theo nghị định số 90/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế
16	Chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện giữa các cơ sở quản lý	Ngày sau khi nhận được hồ sơ	Cơ sở quản lý thực hiện việc điều trị	Không	
17	Chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện cho người nghiện chất dạng thuốc phiện được trở về cộng đồng từ cơ sở quản lý	Ngày sau khi nhận được hồ sơ	nghiện dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế	Không	
18	Công bố đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện	05 ngày làm việc		Không	
19	Công bố lại đối với cơ sở đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện khi có thay đổi về tên, địa chỉ, về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân sự	05 ngày làm việc	Tầng I Nhà Triển lãm Thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Không	
20	Công bố lại đối với cơ sở công bố đủ điều kiện điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng phương thức điện tử khi hồ sơ công bố bị hư hỏng hoặc bị mất	05 ngày làm việc		Không	
21	Công bố lại đối với cơ sở điều trị sau khi hết thời hạn bị tạm đình chỉ	05 ngày làm việc		Không	

22	Công bố cơ sở y tế đủ điều kiện huấn luyện cấp chứng chỉ chứng nhận về y tế lao động đối với cơ sở y tế thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Tầng 1 Nhà Triển lãm Thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Không	Quyết định 7540/QĐ-BYT ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Y tế về việc công bố một số thủ tục hành chính được ban hành tại nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế.
23	Công bố đủ điều kiện thực hiện quan trắc môi trường lao động thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		Không	
24	Công bố cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp I, cấp II	Các cơ sở xét nghiệm được tiến hành xét nghiệm trong phạm vi chuyên môn sau khi tự công bố đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học.		Không	Quyết định 1273/QĐ-BYT ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung quy định tại Nghị định số 103/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về bảo đảm an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm và Nghị định số 104/ 2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng
25	Công bố cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng	Cơ sở được thực hiện hoạt động tiêm chủng sau khi đã thực hiện việc công bố đủ điều kiện tiêm chủng		Không	

26	Xác định trường hợp được bồi thường do xảy ra tai biến trong tiêm chủng	Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được đơn yêu cầu của người bị thiệt hại	Tầng 1 Nhà Triển lãm Thông tin tình, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Không	Quyết định 1273/QĐ-BYT ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung quy định tại Nghị định số 103/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về bảo đảm an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm và Nghị định số 104/ 2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng
27	Cấp giấy chứng nhận tiêm chủng quốc tế hoặc áp dụng biện pháp dự phòng	Ngay sau khi tiếp nhận đủ đơn và tài liệu minh chứng đã tiêm vắc xin phòng bệnh.	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Bình, số 10 đường Hoàng Công Chất, thành phố Thái Bình	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 240/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định giá tối đa dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng tại cơ sở Y tế công lập	Quyết định 4921/QĐ-BYT ngày 09 tháng 8 năm 2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
28	Kiểm dịch y tế đối với phương tiện vận tải	Tuỳ theo phương tiện vận tải			
29	Kiểm dịch y tế đối với hàng hóa	Tuỳ theo lô hàng hoá			

30	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch y tế thi thể, hải cốt	Thời gian hoàn thành việc xử lý y tế đối với một thi thể hoặc một hải cốt không quá 03 giờ kể từ khi tổ chức kiểm dịch y tế biên giới yêu cầu xử lý y tế	Kiểm tra/ xử lý y tế trực tiếp tại cửa khẩu	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 240/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định giá tối đa dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng tại cơ sở Y tế công lập	Quyết định 4921/QĐ-BYT ngày 09 tháng 8 năm 2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
31	Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch y tế mẫu vi sinh y học, sản phẩm sinh học, mô, bộ phận cơ thể người	Thời gian hoàn thành việc kiểm tra thực tế đối với một lô mẫu vi sinh y học, sản phẩm sinh học hoặc một mô, một bộ phận cơ thể người không quá 01 giờ kể từ khi nộp đủ giấy tờ	Kiểm tra/ xử lý y tế trực tiếp tại cửa khẩu		

VII. LĨNH VỰC AN TOÀN THỰC PHẨM

1	Cấp Giấy xác nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống	09 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Tầng 1 Nhà Triển lãm Thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường		Quyết định số 135/QĐ-BYT ngày 15/01/2019 của Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực ATTP và dinh dưỡng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế
2	Đăng ký bản công bố sản phẩm nhập khẩu đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	1.500.000 đồng/lần/sản phẩm	Quyết định số 2318/QĐ-BYT ngày 06/4/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/bị bãi bỏ lĩnh vực ATTP và dinh dưỡng thuộc phạm vi chức năng của Bộ Y tế

3	Đăng ký bán công bố sản phẩm sản xuất trong nước đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	07 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Tầng 1 Nhà Triển lãm Thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	1.500.000 đồng/lần/sản phẩm	Quyết định số 2318/QĐ-BYT ngày 06/4/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/bị bãi bỏ lĩnh vực an toàn thực phẩm và dinh dưỡng thuộc phạm vi chức năng của Bộ Y tế
4	Xác nhận đăng ký nội dung quảng cáo đối với sản phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi.	10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Tầng 1 Nhà Triển lãm Thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	1.100.000 đồng/lần/1sản phẩm	

VIII. LĨNH VỰC GIÁM ĐỊNH Y KHOA

1	Công nhận cơ sở đủ điều kiện thực hiện can thiệp y tế để xác định lại giới tính đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của y tế ngành, bệnh viện tư nhân thuộc địa bàn quản lý	75 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Tầng 1 Nhà Triển lãm Thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	10.500.000 đồng/lần thẩm định	Quyết định số 4690/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực giám định y khoa
2	Đề nghị được thực hiện kỹ thuật xác định lại giới tính đối với người đủ 16 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi.	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được phép can thiệp y tế để xác định lại giới tính	Không	

3	Đề nghị được thực hiện kỹ thuật xác định lại giới tính đối với người đủ 18 tuổi trở lên	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được phép can thiệp y tế để xác định lại giới tính	Không	Quyết định số 4690/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực giám định y khoa.
4	Đề nghị được thực hiện kỹ thuật xác định lại giới tính đối với người chưa đủ 16 tuổi.	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ		Không	
5	Cấp giấy chứng nhận mắc bệnh, tật, dị dạng, dị tật có liên quan đến phơi nhiễm với chất độc hóa học	10 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ giấy tờ hợp lệ	Tầng 1, Nhà Triển lãm Thông tin tình, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.	Không	
6	Khám giám định thương tật lần đầu do Trung tâm giám định y khoa tỉnh thực hiện hoặc Trung tâm Giám định Y khoa thuộc Bộ Giao thông vận tải thực hiện	40 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Giám định Y khoa tỉnh Thái Bình số 530A đường Lý Bôn, Thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.	Mức phí thực hiện theo: Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí giám định Y khoa	
7	Khám giám định đối với trường hợp đã được xác định tỷ lệ tạm thời do Trung tâm giám định y khoa tỉnh thực hiện	40 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ			

8	Khám giám định đối với trường hợp bổ sung vết thương do Trung tâm giám định y khoa tỉnh thực hiện	40 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Giám định Y khoa tỉnh Thái Bình số 530A đường Lý Bôn, Thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Mức phí thực hiện theo: Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí giám định Y khoa	Quyết định số 4690/QĐ-BYT ngày 04/11/2015 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực giám định y khoa.
9	Khám giám định đối với trường hợp vết thương còn sót do Trung tâm giám định y khoa tỉnh thực hiện	40 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ			
10	Khám giám định đối với trường hợp vết thương tái phát do Trung tâm giám định y khoa tỉnh thực hiện	40 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa (Có biểu phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa kèm theo)	Quyết định số 4760/QĐ-BYT ngày 09/11/2015 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
11	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật.	30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.			
12	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp đại diện hợp pháp của người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.			
13	Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không đưa ra được kết luận về mức độ khuyết tật	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.			

14	Khám giám định phúc quyết mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng Giám định y khoa đã ban hành biên bản khám giám định	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.			
15	Khám giám định phúc quyết mức độ khuyết tật đối với trường hợp đại diện hợp pháp của người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng Giám định y khoa đã ban hành biên bản khám giám định.	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Giám định Y khoa tỉnh Thái Bình số 530A đường Lý Bôn, Thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa (Có biểu phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa kèm theo)	Quyết định số 4760/QĐ-BYT ngày 09/11/2015 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
16	Khám giám định đối với trường hợp Người khuyết tật có bằng chứng xác thực về việc xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không khách quan, không chính xác	30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ			
17	Khám giám định đối với trường hợp đại diện hợp pháp của người khuyết tật có bằng chứng xác thực về việc xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không khách quan, không chính xác.	30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.			

18	Khám giám định phúc quyết mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng Giám định Y khoa đã ban hành Biên bản khám giám định.	30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.				Quyết định số 4760/QĐ-BYT ngày 09/11/2015 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
19	Khám giám định phúc quyết mức độ khuyết tật đối với trường hợp đại diện hợp pháp của người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng GDYK đã ban hành biên bản khám giám định.	30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Giám định Y khoa số 530A đường Lý Bôn Thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Mức phí thực hiện theo: Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí giám định Y khoa <i>(Có biểu phí thẩm định y cấp giấy giám định y khoa gửi kèm theo)</i>		
20	Khám GDYK lần đầu đối với người hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm với chất độc hóa học quy định tại Điều 38 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng	45 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.				Quyết định số 784/QĐ-BYT ngày 08/3/2017 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính được bãi bỏ tại TILT số 20/2016/TILT-BYT – BLĐT BXH ngày 30/6/2016 về hướng dẫn khám giám định bệnh, tật, dị dạng, dị tật, có liên quan đến phơi nhiễm với chất độc hóa học đối với người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ.
21	Khám Giám định y khoa lần đầu đối với con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm với chất độc hóa học quy định tại Điều 38 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng	45 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.				

22	Khám Giám định thương tật lần đầu do tai nạn lao động	30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	<p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Giám định Y khoa số 530A đường Lý Bôn Thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình</p>	<p>Mức phí thực hiện theo: Thông tư số 243/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí giám định Y khoa (Có biểu phí thẩm định cấp giấy giám định y khoa gửi kèm theo)</p>	<p>Quyết định số 2968/QĐ-SYT ngày 16/5/2018 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi được quy định tại thông tư 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành luật bảo hiểm xã hội và luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế.</p>
23	Khám giám định lần đầu do bệnh nghề nghiệp	30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.			
24	Khám giám định để thực hiện chế độ hưu trí đối với người lao động	30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.			
25	Khám giám định để thực hiện chế độ tử tuất	30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.			
26	Khám Giám định để xác định lao động nữ không đủ sức khỏe để chăm sóc con sau khi sinh hoặc sau khi nhận con do nhờ người mang thai hộ hoặc phải nghỉ dưỡng thai	30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.			
27	Khám giám định để hưởng bảo hiểm xã hội một lần	30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.			
28	Khám giám định lại đối với trường hợp tái phát tổn thương do tai nạn lao động	30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.			
29	Khám Giám định lại bệnh nghề nghiệp tái phát	30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.			
30	Khám giám định tổng hợp	30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.			

**IX. LĨNH VỰC DÂN SỐ - KẾ HOẠCH HÓA GIA ĐÌNH**

1	Cấp lại giấy chứng sinh đối với trường hợp bị nhầm lẫn khi ghi chép Giấy chứng sinh	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi đã cấp giấy chứng sinh lần đầu	Không	Quyết định số 4691/QĐ-BYT ngày 04 tháng 11 năm 2015 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực Dân số và kế hoạch hóa gia đình.
2	Cấp lại giấy chứng sinh đối với trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi đã cấp giấy chứng sinh lần đầu	Không	
3	Cấp giấy chứng sinh cho trường hợp trẻ sinh ra do thực hiện kỹ thuật mang thai hộ	Trước khi trẻ xuất viện.	Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi trẻ sinh ra	Không	Quyết định số 3297/QĐ-BYT ngày 01/7/2016 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành được quy định tại Thông tư số 34/2015/TT-BYT ngày 27 tháng 10 năm 2015 về việc sửa đổi, bổ sung Điều 2 Thông tư số 17/2012/TT-BYT ngày 24 tháng 10 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định cấp và sử dụng Giấy chứng sinh.

**X. LĨNH VỰC ĐÀO TẠO**

1	Công bố đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe đối với các cơ sở khám, chữa bệnh thuộc Sở Y tế và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn tỉnh.	15 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	Tầng 1, Nhà Triển lãm Thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Không	Quyết định số 5125/QĐ-BYT, ngày 10/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.
---	---	---	---	-------	--

XI. LĨNH VỰC TỔ CHỨC CÁN BỘ

1	Đề nghị bổ nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Tầng 1, Nhà Triển lãm Thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Không	Quyết định số 4684/QĐ-BYT, ngày 04/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế trong lĩnh vực tổ chức cán bộ.
2	Đề nghị miễn nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Tầng 1, Nhà Triển lãm Thông tin tỉnh, Khu vực Quảng trường 14/10, đường Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	Không	